

Số: /BTNMT-CĐS

V/v rà soát, đánh giá nguyên nhân chậm muộn và lộ trình triển khai đối với các nhóm nhiệm vụ liên quan trong việc triển khai Đề án 06/CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Kính gửi: Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP  
(qua Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội)

Phúc đáp Công văn số 7408/TCTTKĐA ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử về việc rà soát, đánh giá nguyên nhân chậm muộn và lộ trình triển khai đối với các nhóm nhiệm vụ liên quan trong việc triển khai Đề án 06, Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo cụ thể như sau:

## I. TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN 06/CP

1.1. Nhiệm vụ “Theo quy định của Luật Giao dịch điện tử các Bộ, ngành phải điều chỉnh quy trình nội bộ, cho phép việc sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử tương đương với giấy tờ giấy khi thực hiện TTHC”:

Bộ đang rà soát, nghiên cứu để giao các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ thực hiện điều chỉnh quy trình nội bộ theo quy định của Luật Giao dịch điện tử. Đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp các Bộ liên quan hướng dẫn cụ thể nội dung nhiệm vụ này.

1.2. Nhiệm vụ “Hoàn thành đơn giản hóa, tích hợp trên cổng dịch vụ công đối với các TTHC tại Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 4/4/2022 và Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024”

a) Đối với TTHC “Liên thông nhóm thủ tục xóa nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ) trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính (do xóa nợ nghĩa vụ tài chính)”

- Đã hoàn thành tái cấu trúc quy trình, thực hiện kết nối, tích hợp, công bố, cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ đối với thủ tục “Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính (do xóa nợ nghĩa vụ tài chính)”.

- Thủ tục “Xóa nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ) trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất”:

Do tại Quyết định 422/QĐ-TTg thuộc nhóm thủ tục thiết yếu của “Tổ chức”, theo pháp luật về đất đai không quy định đối tượng là tổ chức được phép ghi nợ nghĩa vụ tài chính về đất đai, vì vậy không đủ căn cứ để triển khai. Bộ đề nghị điều chỉnh, chuyển thủ tục này sang “Nhóm dịch vụ công thiết yếu của cá nhân” để đủ điều kiện triển khai thực hiện.

Bộ đã chỉ đạo các đơn vị của Bộ (Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai, Cục Chuyên đổi sổ và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường và các đơn vị liên quan) thực hiện tái cấu trúc quy trình, triển khai xây dựng, tích hợp TTHC trên đối

với cá nhân trên Hệ thống dịch vụ công thiết yếu của Bộ, hoàn thành ngay trong tháng 9/2024 (đủ điều kiện công bố). Kiến nghị Tổ công tác chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn để trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh Quyết định số 422/QĐ-TTg ghi TTHC là “Nhóm dịch vụ công thiết yếu của cá nhân” để đủ điều kiện công bố, triển khai thực hiện.

b) Đối với “Nhóm thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chìm ở biển và thủ tục giao khu vực biển, sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển”

Bộ đã giao Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Vụ Môi trường triển khai thực hiện theo Quyết định số 206/QĐ-TTg (nhóm thủ tục này liên quan đến 03 Nghị định<sup>1</sup>, hiện Bộ Tài nguyên và Môi trường đang trình Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung các Nghị định trên). Các đơn vị đang hoàn thiện Quy trình thẩm định đánh giá tác động môi trường; thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chìm ở biển và thủ tục giao khu vực biển, sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển và dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành - hoàn thành, trình trong tháng 10/2024.

Bộ đã chỉ đạo đơn vị đầu mối trao đổi với Thư ký Tổ công tác, để bố trí làm việc vào đầu tháng 10/2024 để tháo gỡ vướng mắc, thống nhất lộ trình hoàn thành.

1.3. Nhiệm vụ “*Đề xuất, bố trí tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để đầu tư cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên*”:

Kiến nghị Tổ Công tác, Bộ **đã hoàn thành** nhiệm vụ này.

- Bộ đã ban hành văn bản<sup>2</sup> gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đề nghị chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và báo cáo tiến độ và đề xuất xuất nhu cầu hỗ trợ kinh phí từ NSTW thực hiện nhiệm vụ, đề án do Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý. Bộ đã tổng hợp đề xuất của các địa phương, có văn bản gửi Bộ Tài chính<sup>3</sup>.

- Ngày 13/6/2024, Bộ nhận được văn bản số số 6151/BTC-NSNN của Bộ Tài chính về việc kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho các địa phương để thực hiện các Đề án, nhiệm vụ về đất đai do Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý. Trong đó, dự kiến dành nguồn hỗ trợ các địa phương thực hiện các Đề án, nhiệm vụ đo đạc và quản lý đất đai tối đa khoảng 600 tỷ đồng và đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng phương án, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ năm 2024 (tối đa 600 tỷ đồng) và đề xuất phương án, nguyên tắc và mức hỗ trợ kinh phí từ ngân sách trung ương cho từng địa phương, gửi Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

<sup>1</sup> 03 Nghị định: (1) Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; (2) Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển và (3) Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

<sup>2</sup> Công văn số 754/BTNMT-CĐKDLTTHĐ ngày 31/01/2024 về việc báo cáo tiến độ và đề xuất nhu cầu hỗ trợ kinh phí từ NSTW thực hiện nhiệm vụ, đề án do Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý; Công văn số 3983/BTNMT-CĐKDLTTHĐ ngày 20/6/2024 về việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

<sup>3</sup> Công văn số 1812/BTNMT-CĐKDLTTHĐ ngày 25/3/2024 về việc đề xuất nhu cầu hỗ trợ kinh phí từ NSTW cho các địa phương năm 2024 thực hiện các dự án do Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý.

Căn cứ ý kiến của Bộ Tài chính tại văn bản 6151/BTC-NSNN, Bộ đã ban hành văn bản<sup>4</sup> đề xuất phương án, nguyên tắc và mức hỗ trợ kinh phí từ ngân sách trung ương cho từng địa phương gửi Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

## **II. TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ XÂY DỰNG TRUNG TÂM DỮ LIỆU QUỐC GIA THEO NGHỊ QUYẾT 175/NQ-CP**

### **2.1. Nhiệm vụ “Hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai”**

#### *a) Tình hình triển khai*

- Bộ Tài nguyên và Môi trường đã thành lập Ban chỉ đạo, Tổ công tác, Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo<sup>5</sup> triển khai thực hiện xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai để tập trung chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương đẩy nhanh tiến độ hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai, đảm bảo đến năm 2025 hoàn thành cơ bản và kết nối, tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

- Kết quả xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai như sau:

+ Đã xây dựng xong 4 dữ liệu thành phần của cơ sở dữ liệu đất đai do Trung ương, cụ thể: <sup>(1)</sup> Hiện trạng sử dụng đất cấp vùng và cả nước; <sup>(2)</sup> Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia; <sup>(3)</sup> Khung giá đất và <sup>(4)</sup> Điều tra cơ bản về đất đai cấp vùng và cả nước. Đối với cơ sở dữ liệu đất đai do địa phương xây dựng: 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đang xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai; 455/705 đơn vị cấp huyện đã hoàn thành CSDL địa chính với hơn 46 triệu thửa đất đưa vào vận hành phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp; 705/705 đơn vị cấp huyện đã hoàn thành CSDL thống kê, kiểm kê đất đai (từ kỳ kiểm kê 2019) và đưa vào vận hành thống nhất từ Trung ương đến địa phương; 325/705 đơn vị cấp huyện đã hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; 300/705 đơn vị cấp huyện đã hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất.

+ 63/63 tỉnh, thành phố đã thực hiện kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với dữ liệu của 461/705 đơn vị hành chính cấp huyện, 6.198/10.599 đơn vị hành chính cấp xã; 48/63 tỉnh, thành phố đã kết nối, liên thông giữa cơ quan Đăng ký đất đai với cơ quan Thuế để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.

#### *b) Giải pháp, lộ trình thực hiện*

- Đối với Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai đa mục tiêu (MPLIS): <sup>(1)</sup> Hoàn thành phát triển xây dựng Hệ thống, bắt đầu triển khai thử nghiệm: Quý IV/2024; <sup>(2)</sup> Tiếp tục triển khai thử nghiệm, hoàn thiện Hệ thống tại các địa phương: Quý I-II/2025; <sup>(3)</sup> Hoàn thiện Hệ thống, đào tạo, hướng dẫn và đưa vào vận hành: Quý III- IV/2025.

- Đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai

+ Cơ sở dữ liệu đất đai do Trung ương quản lý: Hoàn thành thiết kế: Quý

<sup>4</sup> Công văn số 6457/BTNMT-ĐKDLTĐĐ ngày 20/9/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

<sup>5</sup> Các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 486/QĐ-BTNMT ngày 28/02/2024 về việc thành lập Ban chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; số 488/QĐ-BTNMT ngày 28/02/2024 về việc thành lập Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 04/04/2024 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

III/2024; Hoàn thành xây dựng, đưa vào vận hành: Quý II/2025.

+ Cơ sở dữ liệu đất đai do Địa phương quản lý: Duy trì, vận hành, sử dụng, khai thác CSDL hiện có; tiếp tục xây dựng, hoàn chỉnh, bổ sung CSDL đất đai theo kế hoạch đã được duyệt: 2024-2025; Triển khai làm sạch, chuyển đổi, tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai: Quý I-III/2025; Vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai, Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên phạm vi toàn quốc: Quý IV/2025; Sau năm 2025: tiếp tục số hóa, xây dựng, hoàn thiện CSDL tại các khu vực chưa có, dữ liệu đã cũ, lạc hậu. Vận hành CSDL quốc gia về đất đai trong công tác thường xuyên, kết nối, chia sẻ sử dụng với các CSDL quốc gia, các bộ ngành, địa phương; phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.. để bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai: Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai bảo đảm sẽ được kết nối, chia sẻ theo quy định với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của Bộ, ngành, địa phương.

2.2. Đối với nhiệm vụ “*ban hành danh mục CSDL dùng chung, danh mục dữ liệu mở*”

Bộ đã chỉ đạo các đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Danh mục dữ liệu mở và dự thảo Quyết định ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung thuộc phạm vi quản lý, xin ý kiến của các đơn vị có liên quan, hoàn thiện và ban hành trong đầu tháng 10/2024.

2.3. Đối với nhiệm vụ “*khảo sát hiện trạng hệ thống dự kiến đặt tại Trung tâm dữ liệu quốc gia*”

Kiến nghị Tổ công tác, Bộ **đã hoàn thành** nhiệm vụ này.

- Bộ đã có văn bản<sup>6</sup> gửi C06 về việc cung cấp thông tin khảo sát một số nội dung phục vụ xây dựng Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Thực hiện giấy mời số 4873/GM-TCTTKĐA ngày 13/6/2024, Bộ đã giao Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường, Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai làm việc với Cục C06 và các đơn vị liên quan để trao đổi, làm rõ các thông tin khảo sát đã cung cấp phục vụ triển khai Trung tâm dữ liệu quốc gia.

Bộ Tài nguyên và Môi trường kính gửi Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP để tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Bộ (để t/h);
- Các Vụ: PC, ĐĐ, MT, KH-TC (để t/h);
- Các Cục: ĐK&DLTTĐĐ; B&HĐVN (để t/h);
- Lưu: VT, CĐS.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Trần Quý Kiên**

<sup>6</sup> Công văn số 3432/BTNMT-CĐS ngày 29/05/2024.